

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 215/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 14-8-2023
V/v: “Ly hôn, nuôi con chung giữa
chị Q và anh Đ”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH NAM ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thúy Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Văn Đề;

Ông Phạm Văn Lịch.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đoàn Thị Xuyên - Thư ký Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Nam Định.

Ngày 14 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 114/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2023 về việc “Ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 82/2023/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Vương Thị Q, sinh năm 1990; Hộ khẩu thường trú: Xóm 9, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định. Nơi ở hiện nay: xóm 7, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; “*vắng mặt*”.

Bị đơn: Anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1984; địa chỉ: Xóm 9, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; “*vắng mặt*”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 02-5-2023 và bản tự khai ngày 11-5-2023, nguyên đơn chị Vương Thị Q trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Vương Thị Q và anh Phạm Văn Đ đăng ký kết hôn ngày 30-12-2014 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Nam Định trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại xóm 9, xã H. Vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp, quan điểm sống khác nhau nên thường xảy ra va chạm, cãi chửi nhau. Ngoài ra, anh Đ tính tình gia trưởng, thường đánh chửi chị Q vô cớ, không tôn trọng chị. Ngày 20-10-2022, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn căng thẳng, anh Đ đã đánh chửi đuổi

chị Q đi nên chị đã về nhà bố mẹ đẻ ở, vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay chị Q nhận thấy tình cảm của chị đối với anh Đ không còn nên làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Đ.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Phạm Nhã U, sinh ngày 27-7-2015. Hiện nay con chung đang ở cùng anh Đ. Khi ly hôn, ban đầu chị Q có nguyện vọng nuôi con và không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên, do cháu U có nguyện vọng ở cùng anh Đ nên chị Q cũng tôn trọng nguyện vọng của con, chị nhất trí để cháu U cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng, anh Đ không yêu cầu chị cấp dưỡng nuôi con nên chị Q nhất trí.

Về tài sản và nghĩa vụ tài sản chung: Chị Q xác nhận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Phạm Văn Đ có lời khai phù hợp với lời khai của chị Q về thời gian vợ chồng kết hôn, chung sống. Theo anh Đ thì nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn là do tính tình không hợp nên thường xảy ra va chạm, tuy nhiên anh Đ cho rằng vợ chồng cũng chưa đến mức mâu thuẫn căng thẳng. Đến cuối tháng 11/2022, chị Q đã tự ý bỏ về nhà ngoại ở, vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay chị Q làm đơn xin ly hôn, anh Đ không nhất trí ly hôn mà đề nghị được hòa giải đoàn tụ.

Về con chung: Anh Đ có lời khai thống nhất với chị Q về con chung. Hiện nay con chung đang ở cùng anh Đ, trường hợp chị Q cương quyết xin ly hôn thì anh có nguyện vọng được tiếp tục nuôi con và không yêu cầu chị Q cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nghĩa vụ tài sản chung: Anh Đ có lời khai thống nhất với lời khai của chị Q, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do công việc không sắp xếp để nghỉ được nên chị Q có đơn đề nghị xin được vắng mặt tại phiên tòa xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Vương Thị Q có đơn xin giải quyết vắng mặt. Bị đơn anh Phạm Văn Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng anh Đ vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Q, anh Đ là phù hợp với quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 227 và khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Quan hệ vợ chồng giữa chị Vương Thị Q và anh Phạm Văn Đ là quan hệ hôn nhân hợp pháp vì được xây dựng trên cơ sở tự nguyện và được Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Nam Định đăng ký kết hôn ngày 30-12-2014. Vợ chồng chung sống hòa thuận đến năm 2022 thì phát

sinh mâu thuẫn và vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 10/2022 cho đến nay. Nay chị Q xin ly hôn, anh Đ không nhất trí mà đề nghị Tòa án hòa giải đoàn tụ.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Q đối với anh Đ thì thấy: Mặc dù anh Đ không nhất trí ly hôn nhưng anh không có biện pháp gì thiết thực để vợ chồng hàn gắn. Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Q và anh Đ hai bên đều thừa nhận là xuất phát từ nguyên nhân mâu thuẫn tính tình, quan điểm sống không hợp. Chị Q cho rằng anh Đ tính tình gia trưởng, thường đánh chửi vô cớ không tôn trọng chị nên chị mới bỏ về nhà ngoại ở. Mặt khác, quá trình giải quyết vụ án, tuy anh Đ đề nghị Tòa án hòa giải đoàn tụ nhưng anh lại không đến Tòa án để tham gia phiên họp hòa giải. Quá trình sống ly thân cả anh Đ và chị Q đều không liên lạc với nhau để hàn gắn, điều đó chứng tỏ anh Đ cũng không có thiện chí đoàn tụ với chị Q. Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Q và anh Đ là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận nguyện vọng xin ly hôn của chị Q đối với anh Đ là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] *Về con chung*: Vợ chồng có một con chung là Phạm Nhã U, sinh ngày 27-7-2015. Xét điều kiện hoàn cảnh, nguyện vọng của hai bên và nguyện vọng của con chung thì thấy: Từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay, con chung vẫn do anh Đ nuôi dưỡng, chăm sóc và việc sinh hoạt, học tập của con vẫn đảm bảo; cháu U có lời khai muốn ở cùng anh Đ. Chị Q ban đầu có nguyện vọng muốn nuôi con chung nhưng sau đó chị tôn trọng nguyện vọng của con nhất trí cho anh Đ trực tiếp nuôi con. Anh Đ đề nghị được nuôi con chung và không yêu cầu chị Q cấp dưỡng nuôi con. Vì vậy, cần chấp nhận đề nghị xin được nuôi con chung của anh Đ, tiếp tục giao cháu Phạm Nhã U cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng và không buộc chị Q cấp dưỡng nuôi con cho anh Đ (do anh Đ không yêu cầu) là phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[5] *Về tài sản và nghĩa vụ tài sản chung*: Chị Q, anh Đ xác nhận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Chị Vương Thị Q phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

[7] *Quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1, khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Vương Thị Q và anh Phạm Văn Đ.

2. Về con chung: Giao cháu Phạm Nhã U, sinh ngày 27-7-2015 cho anh Phạm Văn Đ tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con thành niên. Chị

Vương Thị Q không phải cấp dưỡng nuôi con cho anh Đ. Hai bên có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Chị Vương Thị Q phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai số 0006668 ngày 09-5-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H. Chị Q đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thúy Nga

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Lịch

Lưu Văn Đê

Phạm Thúy Nga